

MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TỪ CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN CỦA ĐẢNG BÔNSÊVICH TRONG CÁCH MẠNG XHCN THÁNG MƯỜI NGÀ NĂM 1917

PGS.TS. Lê Văn Anh
Đại học Sư phạm Huế

Nhiều công trình nghiên cứu về Cách mạng XHCN tháng Mười Ngà năm 1917 đã rút ra những bài học kinh nghiệm của cuộc cách mạng này cho phong trào cách mạng thế giới. Trong đó tựu chung lại có các bài học cơ bản sau đây: 1- Không có một chính đảng Mác-Lênin - đội tiên phong của giai cấp công nhân thì không thể chuẩn bị và tiến hành thắng lợi cách mạng XHCN. Sự lãnh đạo của chính đảng cách mạng là quy luật khách quan quan trọng. 2- Cách mạng XHCN không thể nổ ra và thắng lợi, nếu không thực hiện được khối liên minh công nông vững chắc dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Liên minh công nông là sự đảm bảo chắc chắn nhất cho thắng lợi của cách mạng. 3- Dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và trên cơ sở liên minh công nông ngày càng vững chắc trong mỗi giai đoạn cách mạng, cần tập hợp mọi lực lượng cách mạng tiến bộ thành một mặt trận rộng rãi, thực hiện thống nhất hành động dưới nhiều hình thức giữa các lực lượng ấy để chống kẻ thù. 4- Trong cuộc đấu tranh gian khổ chống kẻ thù của giai cấp và của dân tộc, cần dùng

bạo lực cách mạng chống bạo lực phản cách mạng giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền. 5- Đảm bảo tinh thần cách mạng triệt để tấn công kẻ thù. 7- Kết hợp chặt chẽ lòng yêu nước với tinh thần quốc tế vô sản trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc cũng như cách mạng XHCN [14; 303-304. 15; 221-233].

Thực tiễn cách mạng thế giới từ năm 1917 đến nay đã khẳng định giá trị của những bài học kinh nghiệm nêu trên. Cũng từ thực tiễn này, nhiều bài học quý báu của Cách mạng tháng Mười đã được cụ thể hoá và vận dụng sáng tạo trong thực tế của mỗi cuộc cách mạng. Bài viết này xin được phân tích thêm một số bài học kinh nghiệm của cuộc cách mạng này trong quá trình đấu tranh giành chính quyền dưới sự lãnh đạo của Đảng Bôn-sê-vich - đội tiên phong của giai cấp công nhân Ngà.

1- Sự nhạy bén, nắm bắt kịp thời thực tiễn cách mạng để đề ra đường lối lãnh đạo phù hợp đưa cách mạng tiến lên của chính đảng cách mạng

Sau Cách mạng tháng Hai, xuất phát từ tương quan so sánh lực lượng giữa cách mạng và phản cách mạng, nước Nga xuất hiện "cục diện kỳ lạ độc đáo" - hai chính quyền song song tồn tại: Chính phủ tư sản Lâm thời và Xô viết đại biểu công nhân, nông dân và binh lính. Nguyên nhân chủ yếu của tình hình trên là do trình độ giác ngộ của quần chúng còn thấp, còn nghe theo bọn Mensêvich và Xã hội cách mạng, ảo tưởng vào Chính phủ Lâm thời, không hiểu được bản chất của Chính quyền Xô viết: "Không phải một lúc mà tất cả mọi người đều hiểu rõ ngay ý nghĩa giai cấp và vai trò của các Xô viết. Cần phải tổ chức hàng triệu quần chúng lại, cần phải vạch trần chính sách của Chính phủ tư sản Lâm thời và vai trò phản bội của bọn thoả hiệp. Không phải ngay một lúc mà toàn Đảng đều hiểu rõ những nhiệm vụ vô cùng lớn lao đó" [12: 294]. Ngay một số tổ chức Đảng và đảng viên nổi tiếng đã có những nhận thức chưa đúng đối với tình hình lúc bấy giờ, thậm chí kêu gọi tổ chức "sự kiểm soát của quần chúng" đối với các hoạt động của Chính phủ Lâm thời... Bản thân I.V. Xtalin lúc đầu cũng cho rằng nên dùng áp lực để buộc Chính phủ tư sản Lâm thời phải mở ngay những cuộc đàm phán hoà bình. Về sau, I.V. Xtalin viết: "...Đó là lập trường sai lầm nghiêm trọng, vì nó đề ra ảo tưởng hoà bình, tạo điều kiện tốt cho "chủ nghĩa vệ quốc" và gây khó khăn cho việc giáo dục tinh thần cách mạng của quần chúng. Lúc bấy giờ, tôi cùng những đồng chí khác trong Đảng có lập trường sai lầm đó và chỉ vào giữa tháng tư, khi đã thống nhất với

ban Luận cương của V.I. Lênin thì tôi hoàn toàn bỏ lập trường đó" [17: 333]. Cách mạng tháng Hai không tiến triển như dự kiến của Đảng Bôn-sê-vich, cũng không diễn ra như một cuộc cách mạng tư sản thông thường. Điều đó đã làm đảo lộn nhận thức của cán bộ đảng viên, làm thế nào để đẩy cách mạng tiến lên, để giải quyết bế tắc về đường lối. Yêu cầu của lịch sử đặt ra là phải có đường lối cách mạng đúng đắn để thoát khỏi tình trạng bế tắc, điều đó đòi hỏi tổ chức cách mạng và lãnh tụ của nó có sự nhạy bén, nắm bắt kịp thời thực tiễn đặt ra cho cách mạng. Trong bối cảnh đó, sự trở về nước Nga của lãnh tụ V.I. Lênin đã đáp ứng đòi hỏi này. Đêm 3-4-1917, V.I. Lênin về Pêtrôgrát, ngày hôm sau, 4-4-1917, trước các uỷ viên BCH Trung ương và Đảng bộ Pêtrôgrát. Người đã trình bày bản báo cáo quan trọng "Về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng hiện nay" (sau này gọi là "Luận cương tháng Tư" nổi tiếng).

Luận cương tháng Tư của V.I. Lênin đề cập khá toàn diện cuộc đấu tranh với những bước đi thích hợp và có căn cứ chặt chẽ để chuyển cuộc cách mạng dân chủ tư sản thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa với khẩu hiệu chính trị đầy sáng tạo "Tất cả chính quyền về tay Xô viết". Luận cương xác định rõ động lực của cách mạng vô sản, vạch ra những giai đoạn chuyển biến, nêu lên cương lĩnh kinh tế, cương lĩnh ruộng đất của Đảng Bôn-sê-vich. Luận cương cũng chỉ rõ hình thức chính trị của chuyên chính vô sản là cộng hoà Xô viết. Trong điều kiện nước Nga

sau Cách mạng tháng Hai, khi những người cách mạng đang đứng trước ngã ba đường, chưa tìm ra con đường thích hợp để tiếp tục đẩy cách mạng tiến lên, thì Luận cương tháng Tư của V.I. Lênin có ý nghĩa cực kỳ quan trọng. "Dưới ánh sáng của Luận cương, Đảng Bôn-sê-vích đã tập hợp đội ngũ toàn đảng, xây dựng thành công một đội quân chính trị ngày càng đông đảo và đủ sức đánh bại các thế lực chống đối, tiến hành thắng lợi cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Đó là một thắng lợi vĩ đại, có ý nghĩa lịch sử trọng đại, mở ra kỷ nguyên giải phóng giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Lần đầu tiên trong lịch sử, một nhà nước mới của những người lao động đã ra đời" [3; 81].

Việc Chính phủ tư sản Lâm thời đàn áp đã làm cuộc biểu tình hoà bình của quần chúng trong những ngày tháng bảy cho thấy bọn Mensê-vích và Xã hội cách mạng từ chỗ thoả hiệp đến công khai và ngả hẳn về phía kẻ thù cách mạng, điều này đã làm cho tình trạng hai chính quyền song song tồn tại chấm dứt. Các Xô viết đại biểu đã trở thành "cái đuôi và vật phụ thuộc" chính phủ tư sản. Từ không đàn áp đến chuyển sang đàn áp bằng quân sự chứng tỏ Chính phủ tư sản Lâm thời đã bắt lực với những biện pháp cai trị cũ, bị thất bại về chính trị nên phải sử dụng biện pháp quân sự. Như vậy, khả năng đấu tranh bằng phương pháp hoà bình để thực hiện khẩu hiệu "Tất cả chính quyền về tay Xô viết" của Đảng Bôn-sê-vích đã chấm dứt.

Trước tình hình đó, một lần nữa đòi hỏi Đảng Bôn-sê-vích phải có sự thay đổi đường lối cách mạng để chỉ đạo cách mạng tiếp tục đi đúng hướng đã lựa chọn. Đại hội lần thứ VI của Đảng đã thể hiện sự năng động, sáng tạo và tầm nhìn xa của một chính đảng cách mạng. Nội dung chủ yếu của chương trình nghị sự của Đại hội là phân tích đánh giá tình hình và vạch ra con đường tiến lên của cách mạng... Đại hội tiếp tục khẳng định tư tưởng của V.I. Lênin về khả năng thắng lợi của cách mạng XHCN trong một nước riêng biệt cũng như tiến trình vận động từ cách mạng dân chủ tư sản lên cách mạng XHCN. Đại hội chỉ rõ rằng, thời kỳ phát triển hoà bình của cách mạng Nga không còn nữa, chính quyền thực tế đã rơi vào tay giai cấp tư sản. Con đường đúng đắn nhất để giành chính quyền về tay giai cấp vô sản là đấu tranh vũ trang. Đại hội chủ trương tạm thời rút khẩu hiệu "Tất cả chính quyền về tay Xô viết", đồng thời cũng chỉ rõ, việc rút khẩu hiệu này không có nghĩa là Đảng từ bỏ chế độ Cộng hoà Xô viết, khẩu hiệu sẽ được đưa ra trong một điều kiện thích hợp và các Xô viết sẽ không như các Xô viết hiện tại mà là Xô viết bao gồm những người Bôn-sê-vích, vừa là cơ quan khởi nghĩa vừa là cơ quan chính quyền. Khẩu hiệu chính trị mới của Đảng được Đại hội đề ra là lật đổ nền chuyên chính của giai cấp tư sản bằng con đường khởi nghĩa vũ trang. Cùng với chủ trương khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền, Đảng lại đưa ra khẩu hiệu "Biến chiến tranh đế quốc

thành nội chiến cách mạng". Trong nghị quyết "Về tình hình chính trị" đã viết: "Trong thời gian hiện nay, sự phát triển hoà bình và sự chuyển biến một cách ít tổn thất nhất chính quyền sang các Xô viết đã không còn có khả năng, bởi vì, chính quyền trên thực tế đã chuyển sang tay tư sản phản cách mạng. Khẩu hiệu đúng đắn lúc này chỉ có thể là thủ tiêu hoàn toàn nền chuyên chính tư sản phản cách mạng. Chỉ có giai cấp vô sản với điều kiện được sự ủng hộ của nông dân nghèo mới đủ sức hoàn thành nhiệm vụ ấy, nhiệm vụ của một cao trào mới" [12; 322-323]. Về vấn đề này, V.I. Lênin đã chỉ rõ: "Tình hình khách quan là: hoặc chuyên chính quân sự sẽ thắng lợi triệt để, hoặc khởi nghĩa vũ trang của công nhân sẽ thắng lợi, và thắng lợi này chỉ có thể đạt được nếu khởi nghĩa kết hợp được với một cao trào quần chúng sâu sắc chống lại chính phủ và giai cấp tư sản, cao trào này do sự suy sụp kinh tế và việc kéo dài chiến tranh gây ra" [9; 3]. Như vậy, "Đại hội VI của Đảng có ý nghĩa to lớn, nó khẳng định đúng đắn tình hình diễn ra trong tháng 7 và vạch ra được những hình thức và biện pháp đấu tranh trong tình hình mới" [1; 28].

2. Vận dụng linh hoạt, sáng tạo bạo lực cách mạng để chống lại bạo lực phản cách mạng

Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác-Lênin cho rằng, bạo lực cách mạng là điều kiện tất yếu để giai cấp vô sản giành chính quyền từ tay giai cấp tư sản. Song chủ nghĩa Mác

cũng không bao giờ phủ định con đường hoà bình phát triển cách mạng trong một số trường hợp đặc biệt. Giai cấp công nhân bao giờ cũng mong muốn giành chính quyền bằng phương pháp nào ít gây tổn thất nhất cho cách mạng. Con đường hoà bình phù hợp với nguyện vọng và những tư tưởng nhân đạo của những người cộng sản. Nói về điều này, C. Mác viết: "Khởi nghĩa sẽ là một sự điên rồ ở đâu mà sự phát triển hoà bình có thể đạt tới mục tiêu bằng con đường nhanh hơn và chắc chắn hơn" và "Chúng ta sẽ hành động một cách hoà bình ở nơi nào điều đó có khả năng đối với chúng ta, hành động với vũ khí khi nào điều đó trở nên cần thiết" [13; 635, 549]. Ba cuộc cách mạng ở Nga: Cách mạng 1905, Cách mạng tháng Hai, Cách mạng tháng Mười bắt đầu từ các hình thức đấu tranh bãi công kinh tế và chính trị, biểu tình có tính chất quần chúng, từ đó tạo áp lực chính trị to lớn, cho phép chuyển sang hình thức cao nhất là khởi nghĩa vũ trang khi thời cơ đến. Song những nhà sáng lập chủ nghĩa Mác cho rằng, có thể sử dụng bất cứ hình thức, phương pháp đấu tranh nào nếu nó đáp ứng với thực tiễn cách mạng đặt ra. Về vấn đề này, V.I. Lênin chỉ rõ: "Mác không trói tay mình và không trói tay các nhà hoạt động tương lai của cách mạng XHCN về vấn đề hình thức, phương pháp và phương thức cách mạng. Mác thừa hiểu rằng những vấn đề mới sẽ nảy ra nhiều biết chừng nào và toàn bộ tình hình sẽ biến đổi như thế nào trong quá trình cách mạng, rằng trong quá trình cách mạng tình thế sẽ thường hay biến đổi và biến

đòi mạnh mẽ như thế nào?" [11: 526]. Việc quyết định sử dụng hình thức nào là tùy thuộc vào sự phân tích một cách khoa học thực tiễn cách mạng đặt ra. Đồng chí Lê Duẩn đã viết: "Chỉ có thể coi một phương pháp nào đó, một hình thức đấu tranh nào đó là tốt nhất, là đúng nhất khi nó đáp ứng đầy đủ yêu cầu của tình thế cụ thể, khi nó hoàn toàn phù hợp với những điều kiện trong đó nó được sử dụng, cho phép huy động đến mức cao nhất các lực lượng cách mạng và tiến bộ lên trận tuyến đấu tranh, cho phép khai thác triệt để những chỗ yếu của kẻ địch, và do tất cả những điều đó có khả năng đưa lại thắng lợi lớn nhất mà tình hình so sánh lực lượng mỗi lúc cho phép" [2; 34]. Xuất phát từ thực tiễn nước Nga sau Cách mạng tháng Hai: Với sự tồn tại những cơ quan chính quyền dưới dạng các Xô viết, đây là nền chuyên chính dân chủ cách mạng của công nhân và nông dân (mặc dù bọn Mensêvich và Xã hội cách mạng chiếm đa số), nhưng nó sẽ tạo ra những điều kiện cần thiết để thiết lập chuyên chính vô sản; Nếu các Xô viết tuyên bố nắm chính quyền thì không một lực lượng nào có thể chống lại được; Các nước đế quốc đang nhẩy vào vòng chiến của cuộc Chiến tranh thế giới thứ Nhất nên không có điều kiện can thiệp vào nước Nga; So với các nước cộng hoà tư sản khác, tại nước Nga tồn tại những quyền tự do dân chủ không nơi nào có, chính những quyền tự do dân chủ này cho phép cách mạng Nga có điều kiện thuận lợi không những chuyển biến hoà bình chính quyền từ Chính phủ Lâm thời

sang các Xô viết đại biểu, mà còn để đấu tranh bên trong các Xô viết khi đã nắm toàn quyền. V.I. Lênin và Đảng Bôn-sê-vich cho rằng: "Dưới hình thức ngoại lệ" chuyển toàn bộ chính quyền về tay các Xô viết một cách hoà bình. Chỉ có ở nước Nga là việc chuyển chính quyền sang những cơ quan đã có sẵn rồi, tức là từ các Xô viết, có thể thay một lúc, tiến hành được một cách hoà bình, không có khởi nghĩa" [8; 384]. Khả năng phát triển hoà bình để giành chính quyền là rất hiếm và rất quý, những người cách mạng cần tận dụng nó để bớt tổn xương máu của nhân dân, nhưng V.I. Lênin và Đảng Bôn-sê-vich cũng chuẩn bị khả năng giành chính quyền bằng bạo lực cách mạng. V.I. Lênin coi vũ trang cho công nhân là điều kiện cần thiết để đảm bảo thắng lợi trong sự phát triển hoà bình của cách mạng cũng như trong trường hợp không còn khả năng phát triển hoà bình, thì với vũ khí ở trong tay giai cấp vô sản sẽ lật đổ ách thống trị của giai cấp tư sản. Cùng với sách lược phát triển hoà bình cách mạng, V.I. Lênin và Đảng Bôn-sê-vich chủ trương tạm thời rút bỏ khẩu hiệu "Biến chiến tranh đế quốc thành nội chiến cách mạng". Theo V.I. Lênin, nếu duy trì khẩu hiệu này sẽ đối lập lại đường lối phát triển hoà bình của Đảng. "nội chiến đối với chúng ta sẽ trở thành sự tuyên truyền giai cấp có tính chất hoà bình, lâu dài và bền bỉ" [31; 351]. Các sự kiện từ tháng 4, 6 và 7 đã chứng tỏ Đảng Bôn-sê-vich kiên trì lãnh đạo các tầng lớp nhân dân thực hiện các khẩu hiệu của Đảng bằng phương pháp đấu tranh hoà bình. Bằng

kinh nghiệm thực tiễn, Đảng Bôn-sê-vích từng bước tuyên truyền, giáo dục quần chúng, từng bước xây dựng đội quân chính trị của Đảng.

Tình hình nước Nga sau cuộc biểu tình tháng 7 đòi hỏi Đảng Bôn-sê-vích phải thay đổi sách lược đấu tranh. Nhiệm vụ quan trọng này đã được giải quyết tại Đại hội lần thứ VI của Đảng họp từ ngày 26 tháng 7 đến ngày 3 tháng 8 năm 1917. Khẩu hiệu chính trị mới của Đảng được đặt ra tại Đại hội là: Lật đổ nền chuyên chính của giai cấp tư sản bằng con đường khởi nghĩa vũ trang. Phải tích cực chuẩn bị và tiến tới khởi nghĩa vũ trang lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời, thiết lập chuyên chính vô sản, đưa nước Nga thoát khỏi cuộc chiến tranh đế quốc. Bằng sức mạnh và vũ khí trong tay nhân dân, cuộc phiến loạn của Cooc-ni-lốp đã bị đè bẹp, đây cũng chính là sự thất bại của giai cấp tư sản âm mưu thiết lập chế độ độc tài quân sự để tiêu diệt phong trào cách mạng. Cuộc phiến loạn Cooc-ni-lốp đã làm thay đổi căn bản so sánh lực lượng giữa cách mạng và phản cách mạng. Vào những ngày cuối tháng 8 đầu tháng 9, tình thế cách mạng đã xuất hiện và chín muồi ở nước Nga. Để chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền, V.I. Lênin đã viết nhiều tác phẩm trình bày về phương diện lý luận và những nguyên lý cho khởi nghĩa vũ trang. Trong bức thư viết ngày 8/10 gửi các đồng chí trong BCH Đảng bộ Pê-tơ-rô-grát và BCH Trung ương, V.I. Lênin chỉ rõ: "Không bao giờ được đùa với khởi

nghĩa cả, và một khi đã bắt đầu khởi nghĩa thì cần nắm chắc một điều là phải tiến hành đến cùng; cần phải tập hợp, ở một điểm quyết định, trong một thời cơ quyết định, những lực lượng có ưu thế lớn, nếu không thì địch, được chuẩn bị hơn và có tổ chức hơn, sẽ tiêu diệt những người khởi nghĩa; một khi đã bắt đầu khởi nghĩa phải hết sức quyết tâm hành động, và dù sao cũng phải tuyệt đối chuyển sang tấn công. Phòng ngự là con đường chết của khởi nghĩa vũ trang... Phải cố đánh bất thành lính vào địch, cố gắng nắm đúng thời cơ khi quân đội địch còn phân tán... Mỗi ngày phải thu được thắng lợi, dù là thắng lợi không lớn lắm, đồng thời phải giữ cho bằng được ưu thế tinh thần" [9; 447-448]. Bằng khởi nghĩa vũ trang, Cách mạng xã hội chủ nghĩa đã giành được thắng lợi tại thủ đô Pê-tơ-rô-grát và tiếp sau đó là các thành phố lớn cùng toàn thể lãnh thổ nước Nga.

3. Từng bước xây dựng đội quân chính trị, lấy thực tiễn cách mạng để nâng cao ý thức chính trị và bản lĩnh cách mạng cho quần chúng nhân dân

Trong bất cứ cuộc cách mạng xã hội nào quần chúng nhân dân cũng đóng vai trò cực kỳ quan trọng đến thành công và thất bại cũng như tính triệt để của nó. Đối với cuộc cách mạng của giai cấp vô sản, vấn đề này lại càng quan trọng hơn, vì mục tiêu của nó là lật đổ và thủ tiêu nhà nước bóc lột, đem lại quyền lợi vật chất và tinh thần cho mọi tầng lớp lao động trong xã hội. Do đó, trong mọi trường hợp, dù là đấu tranh bằng phương

pháp hoà bình hay vũ trang, điều quan trọng nhất là phải xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng, đề tạo thế và lực cho cách mạng. Khẳng định tầm quan trọng của vấn đề này, đồng chí Lê Duẩn chỉ rõ: "Việc động viên và tập hợp lực lượng quần chúng, việc hình thành và phát triển đạo quân chính trị của cách mạng là điều cơ bản, có ý nghĩa quyết định" [2; 43]. Xây dựng đội quân chính trị cách mạng là việc làm thường xuyên, liên tục và kiên trì trong suốt tiến trình cách mạng kể từ khi chưa có tình thế cách mạng đến khi tình thế cách mạng xuất hiện. Theo I.V. Xtalin: "Thật ra thì hồi tháng Ba 1917, những người Bônscêvich không có và không thể có đạo quân chính trị đã sẵn sàng được. Họ chỉ tiến hành thành lập đạo quân ấy trong quá trình cuộc đấu tranh và những cuộc xung đột giai cấp từ tháng Tư đến tháng Mười 1917 (và cuối cùng họ thành lập xong đạo quân ấy vào cuối tháng Mười 1917)..." [16; 113]. Muốn làm được điều đó, những người cách mạng phải hoà mình vào các hoạt động của quần chúng; Chính đảng cách mạng phải biết lắng nghe, nắm bắt nguyện vọng người lao động, biết kịp thời đưa ra những chính sách, chủ trương, khẩu hiệu đấu tranh thích hợp để tập hợp lực lượng, và đặc biệt phải "biết giáo dục chính trị quần chúng bằng kinh nghiệm bản thân của họ". Đồng chí Lê Duẩn viết: "...Tổ chức quần chúng để đấu tranh, nhưng cũng chính là phải thông qua đấu tranh mà tổ chức và giáo dục quần chúng, phát triển lực lượng cách mạng. Vì vậy, tuyên truyền, tổ chức và đấu tranh phải

gắn chặt với nhau và tất cả đều nhằm hình thành và phát triển đạo quân chính trị của quần chúng, chuẩn bị cho bước nhảy vọt quyết định" [2; 44]. Tiến trình chuẩn bị cho Cách mạng XHCN tháng Mười của Đảng Bônscêvich đã để lại cho cách mạng thế giới những bài học kinh nghiệm quý báu về xây dựng đội quân chính trị cách mạng.

Việc Đảng Bônscêvich chủ trương tham gia Đuma đã làm cho quần chúng lao động, bằng thực tiễn hoạt động của Đuma và kinh nghiệm của bản thân, hiểu rằng, Đuma không thể đem lại ruộng đất, tự do cho người lao động, những chính sách giả dối, phản bội lại nhân dân là bản chất của bọn Cadê (Đảng Dân chủ lập hiến). Nhân dân thấy rõ không thể thoả hiệp với Nga hoàng mà phải đoàn kết, liên minh với giai cấp vô sản mới giải quyết được những yêu cầu chính đáng của mình. Cuộc biểu tình tháng 4 không phải là một cuộc đấu tranh bình thường, mà qua thực tiễn quần chúng nhận rõ hơn bản chất của Chính phủ tư sản Lâm thời không đưa lại bất cứ một chút quyền lợi nào cho nhân dân về hoà bình, tự do, bánh mì và ruộng đất - những thứ mà họ dám đổi cả sinh mạng của mình trước chính quyền chuyên chế hà khắc. Với các cuộc mít tinh, tuần hành, biểu tình trên đường phố trong những ngày tháng 6, lại một lần nữa, bằng kinh nghiệm bản thân, quần chúng nhận rõ bản chất của các đảng thoả hiệp Mesêvich và Xã hội Cách mạng chính là cơ sở xã hội của Chính phủ tư sản Lâm thời. Thực tiễn những ngày tháng 7, khi máu của công nhân và nhân dân lao động dõ

xuống đường phố thủ đô Pêtrôgrát. khi các đảng hoà hiệp công khai bắt tay với kẻ thù cách mạng, xả súng bắn vào đoàn biểu tình tay không, khi các Xô viết đại biểu đã trở thành "cái đuôi và vật phụ thuộc" Chính phủ tư sản Lâm thời, khi giai cấp tư sản ra lệnh cho cảnh sát, quân đội tấn công, khủng bố và bắt giam V.I. Lênin cùng những đảng viên Bôn-sê-vich,... thì hơn bao giờ hết, nhân dân đã thấy được phải đoàn kết, liên minh với giai cấp công nhân, tập hợp lực lượng xung quanh ngọn cờ của Đảng Bôn-sê-vich mới có thể giải phóng khỏi gông cùm bóc lột. Cuộc phiến loạn của tướng bảo hoàng Cooc-ni-lốp trong những ngày tháng 8 bị đè bẹp trước ý chí, nghị lực và sức mạnh của quần chúng lao động đã chứng tỏ bước trưởng thành quan trọng trong ý thức chính trị của nhân dân. Nhân dân hoàn toàn tin tưởng vào đường lối của Đảng Bôn-sê-vich và lãnh tụ V.I. Lênin. Có thể nói, sau sự kiện tháng 8, Đảng Bôn-sê-vich đã xây dựng được đội quân chính trị hùng hậu, họ sẵn sàng bước vào trận chiến đấu sống còn với kẻ thù. Hình ảnh các đảng phái hoà hiệp bị nhân dân tố cáo ra khỏi các Xô viết đại biểu là một minh chứng hùng hồn cho thành quả của Đảng Bôn-sê-vich trong quá trình xây dựng đội quân chính trị của mình, "...bằng kinh nghiệm bản thân, kể cả những kinh nghiệm phải trả bằng máu, thấy được sự đúng đắn của các khẩu hiệu cách mạng, các nhiệm vụ cách mạng do Đảng đề ra, mà từng bước đi tới ngưỡng cửa của khởi nghĩa vũ trang" [16; 110]. Một trong những phương sách để tập hợp, lôi kéo quần chúng là tổ chức cách mạng biết kịp

thời đưa ra các khẩu hiệu cách mạng đáp ứng được đòi hỏi của thực tiễn. Có khẩu hiệu chỉ thích hợp với thực tế cách mạng giai đoạn này, nhưng lại không đáp ứng được tình hình cụ thể của giai đoạn khác, phải tạm gác lại, và tiếp tục được đưa ra ở một thời điểm mới với nội dung mới. Sau Cách mạng tháng Hai, Đảng Bôn-sê-vich đưa ra khẩu hiệu "Tất cả chính quyền về tay Xô viết" vừa là mục đích, vừa là phương sách duy nhất đúng để giáo dục, tuyên truyền, động viên, tập hợp lực lượng cách mạng. Nhưng sau sự kiện tháng 7, khi các Xô viết đã trở thành vật phụ thuộc Chính phủ tư sản Lâm thời, tình trạng hai chính quyền song song tồn tại chấm dứt, Đảng đã nhanh chóng tạm thời gác bỏ khẩu hiệu này. Cùng với chủ trương khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền, Đảng Bôn-sê-vich lại đưa ra khẩu hiệu "Biến chiến tranh đế quốc thành nội chiến cách mạng". Trong Nghị quyết của Đại hội Đảng Bôn-sê-vich lần thứ VI đã chỉ rõ: "Khẩu hiệu đúng đắn lúc này chỉ có thể là thủ tiêu hoàn toàn nền chuyên chính tư sản phản cách mạng. Chỉ có giai cấp vô sản với điều kiện được sự ủng hộ của nông dân nghèo mới đủ sức hoàn thành nhiệm vụ ấy, nhiệm vụ của một cao trào mới" [12; 323]. Sau sự kiện đè bẹp cuộc bạo loạn của tướng Cooc-ni-lốp, tương quan so sánh lực lượng giữa cách mạng và phản cách mạng có lợi cho lực lượng cách mạng, khi quần chúng nhân dân hoàn toàn tin tưởng vào đường lối của Đảng Bôn-sê-vich, đồng thời thấy rõ chân tướng của các đảng Mensê-vich và Xã hội Cách mạng, ngay lập tức Đảng đưa ra khẩu hiệu "Bôn-sê-vich hoá"

các Xô viết đại biểu cùng với kinh nghiệm của bản thân, quần chúng loại bỏ các đảng thoả hiệp ra khỏi các Xô viết và thay thế vào đó là đại biểu của Đảng Bôn-sê-vich. Đây cũng là thời điểm tình thế cách mạng xuất hiện ở nước Nga, một lần nữa Đảng Bôn-sê-vich lại tung ra khẩu hiệu "tất cả chính quyền về tay Xô viết", nhưng được thực hiện bằng phương pháp đấu tranh vũ trang. Thực tiễn Cách mạng tháng Mười đã chỉ ra rằng, để có khẩu hiệu đúng, Đảng phải biết xác định khẩu chủ yếu nhất trong mỗi giai đoạn cách mạng. V.I. Lênin viết: "Cần phải biết tìm cho ra cái mắt xích đặc biệt mà người ta đem toàn lực ra để nắm lấy để giữ vững được toàn bộ cái xích và chuẩn bị để chuyển vững chắc sang một xích kế bên" [10; 252]. Một cuộc cách mạng thật sự có tính chất nhân dân, được đông đảo quần chúng lao động ủng hộ, nếu chỉ có những khẩu hiệu đúng đắn của đảng thì vẫn chưa đủ, mà quan trọng hơn là phải làm cho quần chúng, do kinh nghiệm riêng của mình, nhận rõ tính đúng đắn của những khẩu hiệu này. Qua thực tiễn, những khẩu hiệu này trở thành khẩu hiệu của bản thân quần chúng. Nhấn mạnh vấn đề này, I.V. Xtalin viết: "Một trong những đặc điểm của sách lược của những người Bôn-sê-vich trong thời kỳ chuẩn bị Cách mạng tháng Mười, là sách lược đó biết định ra một cách đúng đắn những con đường và bước ngoặt tất nhiên phải đưa quần chúng tới những khẩu hiệu của Đảng, có thể nói là tới chính ngay ngưỡng cửa của cách mạng, do đó, giúp cho họ dễ cảm thấy, dễ kiểm tra và dễ công nhận, bằng kinh nghiệm riêng của

mình sự đúng đắn của những khẩu hiệu ấy" [16; 120]. Việc triệu tập và giải tán Quốc hội Lập hiến là một minh chứng cho điều chúng ta vừa nói ở trên. Ngay những ngày tháng 4, khẩu hiệu của Đảng Bôn-sê-vich là "Tất cả chính quyền về tay Xô viết", vậy việc triệu tập Quốc hội lập hiến có đi ngược lại với nội dung của khẩu hiệu cách mạng? Luận giải vấn đề này, I.V. Xtalin đã chỉ rõ: "Tình trạng đó "đã xảy ra" bởi vì:

1- Tư tưởng về Quốc hội Lập hiến là một trong những tư tưởng được nhiều người tán thành nhất, trong số đông đảo quần chúng nhân dân;

2- Khẩu hiệu triệu tập ngay Quốc hội Lập hiến giúp ta dễ bóc trần bản chất phản cách mạng của Chính phủ Lâm thời;

3- Muốn quét sạch uy tín của tư tưởng về Quốc hội Lập hiến trước quần chúng nhân dân, cần phải đưa số quần chúng đó cùng với những yêu sách của họ về ruộng đất, về hoà bình, về Chính quyền Xô viết, đến tận cửa Quốc hội Lập hiến, do đó làm cho họ tiếp xúc được với Quốc hội có thực và đang tồn tại;

4- Đó là phương sách duy nhất giúp cho quần chúng dễ thấy rõ hơn, qua kinh nghiệm bản thân, bản chất phản cách mạng của Quốc hội Lập hiến và sự cần thiết phải giải tán Quốc hội ấy;

5- Tự nhiên là tất cả những điều đó đã tạo ra khả năng phối hợp tạm thời Cộng hoà Xô viết với Quốc hội Lập hiến, coi đó là một

trong những phương sách nhằm loại bỏ Quốc hội Lập hiến;

6- Một sự phối hợp như thế, nếu được thực hiện, với điều kiện là toàn bộ chính quyền phải chuyển về tay các Xô viết, chỉ có thể có nghĩa là làm cho Quốc hội Lập hiến phải phục tùng các Xô viết, biến Quốc hội ấy thành vật phụ thuộc vào các Xô viết, làm cho Quốc hội ấy tiêu vong một cách êm thấm" [16; 121]. Khi giải thích lý do vì sao không tẩy chay Quốc hội Lập hiến, V.I. Lênin viết: "Ngay cả vài tuần lễ trước khi Cộng hoà Xô viết thắng lợi, ngay cả sau sự thắng lợi đó, thì việc tham gia một Nghị viện dân chủ tư sản, đã không có hại gì cho giai cấp vô sản cách mạng, mà còn giúp giai cấp vô sản chứng minh được dễ dàng hơn cho quần chúng lạc hậu thấy vì sao những nghị viện tư sản ấy đáng phải giải tán, nó còn làm cho việc giải tán Nghị viện dễ thành công, làm cho việc "loại bỏ" chế độ nghị trường tư sản "ra ngoài vòng chính trị" được dễ dàng" [5; 223-224].

4. Xác định đúng đối tượng cách mạng và lực lượng ủng hộ chúng để đề ra sách lược cách mạng phù hợp

Tháng 7 năm 1903 tại Luân Đôn, Đảng Công nhân xã hội dân chủ Nga đã tiến hành Đại hội lần thứ II. Chính tại Đại hội này, khi bầu cử các cơ quan trung ương đã hình thành hai phái: Phái đa số theo Lênin - Đảng Bôn-sê-vich và Phái thiểu số cơ hội chủ nghĩa - Đảng Mensê-vich. Đại hội đã thông qua cương lĩnh của Đảng. Trong Cương lĩnh Tối

thiểu chỉ rõ nhiệm vụ chủ yếu của cách mạng dân chủ tư sản là "dọn đồng rác phong kiến", tức là lật đổ nhà nước chuyên chế phong kiến Nga hoàng, thiết lập nhà nước cộng hoà dân chủ (tức là nền chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân), chuẩn bị những điều kiện cần thiết để nhanh chóng chuyển sang thực hiện Cương lĩnh Tối đa, tức là tiến hành cuộc cách mạng XHCN với nhiệm vụ "dọn đồng rác tư bản", thiết lập nhà nước chuyên chính của giai cấp vô sản dưới hình thức Cộng hoà Xô viết. Như vậy, Đảng Bôn-sê-vich đã xác định kẻ thù chủ yếu của cuộc cách mạng dân chủ tư sản là chế độ chuyên chế phong kiến đứng đầu là Nga hoàng Nicôlai II Rô-manốp và kẻ thù chủ yếu của cuộc cách mạng XHCN là nhà nước tư bản mà đại diện là Chính phủ tư sản Lâm thời được thành lập sau Cách mạng tháng Hai. Trong Luận cương tháng Tư, V.I. Lênin chỉ rõ: "Điều độc đáo trong thời kỳ nước Nga chính là bước quá độ từ giai đoạn thứ nhất của cách mạng là giai đoạn đã đem lại chính quyền cho giai cấp tư sản do chỗ trình độ giác ngộ và tổ chức của giai cấp vô sản còn thấp kém, tiến lên giai đoạn thứ hai của cách mạng là giai đoạn phải đem lại chính quyền cho giai cấp vô sản và cho những tầng lớp nghèo nhất trong nông dân" [7; 4]. Một trong những bài học kinh nghiệm để đảm bảo quyền lãnh đạo tuyệt đối của Đảng Bôn-sê-vich trong Cách mạng XHCN tháng Mười chính là đường lối cô lập các đảng thoả hiệp. Đảng Bôn-sê-vich coi những đảng thoả hiệp là những tập đoàn nguy hiểm nhất

trong thời kỳ cách mạng bùng nổ. Theo I.V. Xtalin: "1- Chỗ dựa xã hội nguy hiểm nhất của những kẻ thù của cách mạng trong thời kỳ sắp nổ ra cuộc cách mạng là các đảng thoả hiệp; 2- Không thể nào lật đổ được kẻ thù (chế độ Nga hoàng hay giai cấp tư sản) nếu không cô lập được các đảng ấy; 3- Trong thời kỳ chuẩn bị cách mạng, những đòn chủ yếu, do đó, phải nhằm cô lập các đảng ấy, tách đồng đảng chúng lao động ra khỏi ảnh hưởng của các đảng ấy" [16; 115]. Trong cuộc đấu tranh chống chế độ phong kiến Nga hoàng, chỗ dựa nguy hiểm nhất của chế độ này là đảng quân chủ tự do, tức là Đảng dân chủ Lập hiến. Vì lúc đó, đảng này chủ trương toàn bộ giai cấp nông dân nên thoả hiệp với chế độ Nga hoàng... Cho nên, Đảng Bôn-sê-vich phải tập trung ngọn đòn chủ yếu vào Đảng dân chủ Lập hiến, nếu không cô lập đảng này thì không thể lôi kéo nông dân đoạn tuyệt với chế độ phong kiến, điều đó cũng đồng nghĩa với việc cách mạng không thể thắng lợi được. Về vấn đề này, I.V. Xtalin đã giải thích: "Nhiều người, hồi đó, không hiểu được đặc điểm ấy của chiến lược Bôn-sê-vich và trách cứ những người Bôn-sê-vich là quá "thù ghét những người dân chủ lập hiến", họ khẳng định rằng những người Bôn-sê-vich "coi trọng" cuộc đấu tranh chống những người dân chủ lập hiến hơn cuộc đấu tranh chống kẻ thù chính là chế độ Nga hoàng. Nhưng những lời trách móc không có căn cứ ấy đã vạch trần là rõ ràng họ không hiểu được chiến lược Bôn-sê-vich, chiến lược đòi phải cô lập đảng thoả hiệp để

tạo điều kiện dễ dàng chiến thắng kẻ thù chính, và tiến gần thắng lợi đó" [16; 115]. Sau Cách mạng tháng Hai, từ lực lượng thoả hiệp, Đảng dân chủ Lập hiến trở thành lực lượng cầm quyền, lực lượng thống trị tư bản chủ nghĩa. Trong thời kỳ chuẩn bị cho cách mạng XHCN tháng Mười, chỗ dựa xã hội nguy hiểm nhất của Chính phủ tư sản lâm thời là các đảng thoả hiệp tiểu tư sản - Mensêvich và Xã hội Cách mạng. Trong Luận cương tháng Tư, V.I. Lênin đã chỉ rõ cơ sở xã hội của Chính phủ tư sản Lâm thời là các đảng thoả hiệp. Các tác giả của công trình "Cách mạng tháng Mười Nga" nhận định: "Trong chiến lược cách mạng XHCN, Đảng Bôn-sê-vich đã chỉ rõ kẻ thù chủ yếu cần đánh đổ là giai cấp tư sản. Song hướng tấn công chủ yếu là nhằm cô lập các đảng thoả hiệp. Có thể nói, chính sách cô lập các đảng thoả hiệp là một trong những đặc điểm của chiến lược, sách lược của Đảng Bôn-sê-vich trong thời kỳ tiến hành Cách mạng tháng Mười Nga" [15; 134]. Nét đặc trưng của thời kỳ này là thông qua thực tiễn đấu tranh cách mạng mà quần chúng lao động ngày càng cách mạng hoá hơn, họ thật sự thất vọng với các đảng thoả hiệp Mensêvich và Xã hội Cách mạng, dần dần xa rời các đảng này và tiến đến đoàn kết, tập hợp xung quanh đường lối của Đảng Bôn-sê-vich: "Vì nếu không cô lập được bọn Xã hội Cách mạng và bọn Mensêvich, thì không thể nào lật đổ được chính phủ của bọn đế quốc; mà nếu không lật đổ được chính phủ này thì không thể nào thoát ra khỏi chiến tranh được; chính sách cô

lập bọn Xã hội cách mạng và Mensêvích rõ ràng là một chính sách duy nhất đúng" [16; 116]. Đường lối cô lập các đảng thoả hiệp Xã hội cách mạng và Mensêvích của Đảng Bôn-sêvích là nhằm tách quần chúng công nông ra khỏi các đảng này. Để thực hiện đường lối này, Đảng Bôn-sêvích đã đưa ra khẩu hiệu "tất cả chính quyền về tay Xô viết" nhằm động viên, tập hợp quần chúng đấu tranh để biến các Xô viết từ các cơ quan động viên quần chúng thành những cơ quan khởi nghĩa, thành những cơ quan chính quyền và thành bộ máy của một nhà nước vô sản mới. Có thể nhận thấy rằng, Đảng Bôn-sêvích coi việc nắm các Xô viết đại biểu như một đòn bẩy cơ bản về phương diện tổ chức để thực hiện đường lối cô lập đảng Mensêvích và Xã hội Cách mạng, thúc đẩy khả năng cách mạng của quần chúng. Việc thực hiện khẩu hiệu "Tất cả chính quyền về tay Xô viết" được thực hiện qua hai giai đoạn: giai đoạn đầu tiên từ tháng 4 đến tháng 7, giai đoạn thứ hai từ tháng 8 đến tháng 10. Trong giai đoạn thứ nhất, thực hiện khẩu hiệu này là tách khỏi những người Mensêvích và Xã hội Cách mạng ra khỏi những người dân chủ lập hiến, một chính phủ Xô viết được thành lập bao gồm đa số những người Mensêvích và Xã hội Cách mạng. Với tư cách là phe đối lập, những người Bôn-sêvích được quyền tự do tuyên truyền, cô động cùng các chính đảng khác có quyền tự do đấu tranh trong nội bộ các Xô viết. Qua thực tiễn, quần chúng nhân dân thấy rõ bộ mặt thật của các đảng thoả hiệp,

họ không bao giờ đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân, bản chất phản cách mạng của họ sẽ bị lật tẩy, quần chúng sẽ xa rời và họ sẽ bị cô lập. Sự kiện tháng Bảy đã thể hiện rõ nhất chân tướng phản cách mạng của các đảng Mensêvích và Xã hội Cách mạng trước quần chúng nhân dân. Các đảng thoả hiệp công khai đứng về chính phủ tư sản. Sau vụ phiến loạn Coocnilốp bị đè bẹp, tương quan so sánh lực lượng thay đổi có lợi cho cách mạng, một lần nữa khẩu hiệu "Tất cả chính quyền về tay Xô viết" được đưa ra. Đúng như nhận định của I.V. Xtalin: "...Chủ trương biến các Xô viết thành những cơ quan của chính quyền Nhà nước là điều kiện quan trọng nhất của việc cô lập các đảng thoả hiệp và của sự thắng lợi của chuyên chính vô sản" [16; 119].

5. Biết tạo thời cơ và chớp thời cơ là yếu tố cực kỳ quan trọng để đưa cách mạng đến thắng lợi

Tình thế cách mạng không phải tự nhiên xuất hiện, mà là cả một quá trình chuẩn bị với tinh thần cách mạng cao nhất của đảng cách mạng và quần chúng nhân dân. Theo V.I. Lênin, tình thế cách mạng có ba đặc trưng cơ bản: "1- Các giai cấp thống trị không thể nào duy trì được nền thống trị của mình dưới một hình thức bất di bất dịch; sự khủng hoảng nào đó của "tầng lớp trên" tức là khủng hoảng chính trị của giai cấp thống trị tạo ra một chỗ hở mở đường cho nổi bất bình và lòng phản nộ của giai cấp bị áp bức.

Muốn cho cách mạng nổ ra mà chỉ có tình trạng "tầng lớp dưới không muốn sống như trước" thì thường thường là không đủ, mà còn cần phải có tình trạng "tầng lớp trên cũng không thể nào sống như cũ được nữa".

2- Nỗi cùng khổ và quần bách của các giai cấp bị áp bức trở nên nặng nề hơn mức bình thường. 3- Do những nguyên nhân nói trên, tính tích cực của quần chúng được nâng cao rõ rệt, những quần chúng này trong một thời kỳ "hoà bình" phải nhẫn nhục để cho người ta cướp bóc, nhưng đến thời kỳ bão táp thì họ bị toàn bộ cuộc khủng hoảng cũng như bị ngay cả bản thân "tầng lớp trên" đẩy đến chỗ phải có một hành động lịch sử độc lập" [6: 268]. Có tình thế cách mạng, thời cơ cách mạng, nhưng đòi hỏi sự sáng suốt, nhạy bén, tinh táo của lãnh tụ và chính đảng cách mạng trong việc chớp đúng thời điểm chính xác để cách mạng có thể bùng nổ và giành được thắng lợi quyết định. Khẳng định tầm quan trọng của vấn đề này, đồng chí Lê Duẩn viết: "Còn ngày nào, giờ nào thì ngọn lửa cách mạng có thể bùng lên? Tia lửa nào sẽ bắt vào đồng chất đốt? Khi cách mạng đã vững vàng trên cả thế và lực, khi quân thù đã lâm vào tình trạng cực kỳ khốn quẫn, thì đòi sống chính trị - xã hội hàng ngày sẵn sàng cung cấp cho ta một cơ hội và sự kiện thuận lợi có thể có để đẩy lên thành cao trào, vấn đề chỉ còn tùy thuộc ở sự sáng suốt và nhạy cảm đặc biệt của những người lãnh đạo" [2: 54].

Thực tiễn cách mạng Nga từ tháng 4 đến tháng 10 - 1917 là quá trình Đảng Bônscêvich chuẩn bị đầy đủ điều kiện chủ quan và khách quan cho tình thế cách mạng xuất hiện. Có thể nhận thấy sau mỗi sự kiện tháng Tư, tháng Sáu, tháng Bảy, tháng Tám, tháng Chín, tình thế cách mạng dần dần chín muồi. Mùa thu năm 1917, cuộc khủng hoảng kinh tế chính trị của nước Nga hết sức trầm trọng. Nền kinh tế đứng trước một thảm họa, nạn đói xảy ra ở nhiều nơi, nhất là ở các thành phố. Những cuộc đấu tranh của công nhân, nông dân, binh lính nổ ra liên tục. Tình thế cách mạng đã xuất hiện, quần chúng nhân dân không thể chấp nhận tiếp tục sống như cũ được nữa, giai cấp thống trị cũng bị sa lầy nghiêm trọng trong cuộc khủng hoảng. Để cứu vãn tình hình, giai cấp tư sản bày trò triệu tập "Hội nghị dân chủ" để lập ra tiền Nghị viện như là thực hiện chế độ nghị viện ở nước Nga, nhưng những người Bônscêvich đã tẩy chay. Như vậy, vào những ngày cuối tháng 8 đầu tháng 9 tình thế cách mạng đã xuất hiện và chín muồi ở nước Nga. Đến giữa tháng 9, V.I. Lênin nhận định: "Hiện nay, tình thế đã thay đổi khác hẳn. Chúng ta đã giành được đa số trong giai cấp đứng làm đội tiền phong của cách mạng, đội tiền phong của nhân dân và có khả năng lôi cuốn quần chúng theo mình. Chúng ta đã giành được đa số trong nhân dân... Thắng lợi chắc chắn thuộc về chúng ta" [9: 324].

Một tình huống đặc biệt nguy hiểm đã xảy ra trước ngày khởi nghĩa vũ trang do sự phản bội của Camenhép và Dinôviép nhân việc họ trả lời phỏng vấn trên tờ báo "Đời sống mới", tiết lộ thời gian khởi nghĩa đã được Hội nghị BCH TW Đảng Bôn-sê-vich thông qua. Lập tức Chính phủ tư sản triển khai mọi biện pháp để tiêu diệt cuộc khởi nghĩa tại thủ đô Pêtrôgrát. Trước tình hình nghiêm trọng đó, bằng trí tuệ sáng suốt, tinh táo, V.I. Lênin quyết định khởi nghĩa trước một ngày. Chỉ trong ngày 24/10, V.I. Lênin đã ba lần gửi thư cho BCH TW Đảng Bôn-sê-vich yêu cầu phải khởi nghĩa ngay trong đêm 24/10. Người viết: "Vô luận thế nào cũng không được để chính quyền nằm trong tay Kêrenxki và bè lũ đến ngày 25, việc đó phải quyết định ngay chiều hôm nay (24/10) hay đêm nay. Lịch sử sẽ không tha thứ cho những người cách mạng hôm nay có thể chiến thắng (và nhất định sẽ thắng lợi hôm nay) mà lại để chậm trễ, vì nếu đợi đến ngày mai thì không khéo sẽ gặp tổn thất lớn, không khéo họ sẽ mất tất cả" [7, 257]. Cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Mười đã giành được thắng lợi tại thủ đô và Cách mạng XHCN đã giành thắng lợi trên toàn bộ lãnh thổ nước Nga vào mùa Xuân 1918 bằng sự sáng suốt từ quyết định chọn thời điểm khởi nghĩa của lãnh tụ V.I. Lênin. Có thể nói rằng: "Ví dụ kinh điển, kiểu mẫu của việc lựa chọn thời cơ để tấn công cách mạng là

cuộc Cách mạng tháng Mười Nga. Những người Bôn-sê-vich do Lênin lãnh đạo, đã bắt đầu không trước và cũng không sau thời điểm cần thiết cho thắng lợi" [15; 113].

Nước Nga trước Cách mạng tháng Mười là hình ảnh thu nhỏ của thế giới. Tại đây, vừa tồn tại quan hệ sản xuất TBCN kể cả hình thức cao nhất, tiến tiến nhất của nó là CNTB độc quyền nhà nước, vừa tồn tại quan hệ sản xuất phong kiến, thậm chí tiền phong kiến; vừa tồn tại những hình thức áp bức giai cấp, vừa tồn tại những hình thức áp bức dân tộc. Nước Nga vừa đại diện cho một nước đế quốc đi áp bức các dân tộc thuộc địa, vừa đại diện cho một nước lệ thuộc vào tư bản nước ngoài, lại vừa đại diện cho các dân tộc bị áp bức (các dân tộc không phải Nga) đấu tranh giải phóng dân tộc. Do đó, cách mạng Nga là sự kết hợp cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống tư bản, với cuộc đấu tranh của nông dân chống địa chủ phong kiến, vì ruộng đất và dân chủ, với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức chống chủ nghĩa đế quốc Nga, vì tự do và quyền tự quyết dân tộc, với cuộc đấu tranh của toàn thể nhân dân Nga chống chiến tranh đế quốc vì hoà bình. Mỗi cuộc đấu tranh này đòi hỏi phải có một lý luận soi đường và đều đặt trên một nền tảng lý luận chung là học thuyết về cách mạng vô sản trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa. Chính vì vậy, mô hình cách mạng Nga có tính phổ biến, có thể dùng làm mẫu mực cho các cuộc cách mạng của tất cả các nước trên thế giới ở các trình độ phát triển kinh tế - xã hội khác

nhau. Không phải ngẫu nhiên mà từ năm 1902, V.I. Lênin đã viết rằng: "Ngày nay lịch sử đã giao phó cho chúng ta một nhiệm vụ trước mắt, nhiệm vụ cách mạng nhất trong tất cả những nhiệm vụ trước mắt của giai cấp vô sản ở bất cứ một nước nào khác...", "việc hoàn thành nhiệm vụ ấy, tiêu diệt thành lũy kiên cố nhất không những của bọn phản động châu Âu mà (giờ đây ta có thể nói) cả của thế lực phản động châu Á nữa sẽ làm cho giai cấp vô sản Nga thành đội tiên phong của giai cấp vô sản cách mạng quốc tế" [4; 382]. Khẳng định những bài học kinh nghiệm quý báu của Cách mạng XHCN tháng Mười, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: "Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười đã dạy cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới nhiều bài học hết sức quý báu, bảo đảm cho sự nghiệp giải phóng triệt để của giai cấp công nhân và của cả loài người" [14; 303].

Tài liệu tham khảo

1- Đỗ Thanh Bình (chủ biên). (2008), *Lịch sử thế giới hiện đại*, quyển 1, NXB ĐHSP, Hà Nội.

2- Lê Duẩn (1976), *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới*, NXB Sự thật, Hà Nội.

3- Nguyễn Quốc Hùng (2007), *Cách mạng tháng Mười Nga 1917 lịch sử và hiện tại*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

4- V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 4, NXB Tiến bộ, Matxcova.

5- V.I. Lênin (1963), *Toàn tập*, tập 26, NXB Sự thật, Hà Nội.

6- V.I. Lênin (1980) *Toàn tập*, tập 26, NXB Tiến bộ, M.

7- V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 31, NXB Tiến bộ, M.

8- V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 32, NXB Tiến bộ, M.

9- V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 34, NXB Tiến bộ, M.

10- V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 36, NXB Tiến bộ, M.

11- V.I. Lênin (1979), *Tuyển tập*, NXB Tiến bộ, M.

12- *Lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô* (1960), NXB Sự thật, Hà Nội.

13- C. Mác và F.Ăngghen

14- Hồ Chí Minh (1976), *Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội*, NXB Sự thật, Hà Nội.

15- Nguyễn Xuân Trúc,...(1987), *Cách mạng tháng Mười Nga*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

16- I.V. Xtalin (1977), *Những vấn đề của chủ nghĩa Lênin*, NXB Sự thật, Hà Nội.

17- I.V. Xtalin (1976), *Toàn tập*, quyển 6, NXB Tiến bộ, M.